

# PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2017/NQ-HĐND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 2017*

### NGHỊ QUYẾT

**Về ban hành mức thu lệ phí đăng ký cư trú  
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ SÁU**  
**(Từ ngày 04 đến ngày 07 tháng 12 năm 2017)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Phí và Lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 7185/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 718/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng: Người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Mức thu:

*Đơn vị tính: Đồng/lần*

TT	Nội dung thu lệ phí	Mức thu tại	
		Quận	Huyện
1.	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.	10.000	5.000
2	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu; sổ tạm trú cho hộ gia đình, cá nhân.	15.000	8.000
3	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (không thu lệ phí đối với các trường hợp do cơ quan Công an làm sai phải sửa lại; điều chỉnh số CMND tỉnh sang số CMND thành phố và các trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà; xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú).	5.000	3.000
4.	Gia hạn tạm trú.	10.000	5.000

3. Đối tượng miễn thu lệ phí

- Trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.

- Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; Thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh.

- Không có trường hợp giảm thu lệ phí.

4. Quản lý, sử dụng nguồn thu lệ phí đăng ký cư trú:

Toàn bộ số thu lệ phí đăng ký cư trú nộp về ngân sách nhà nước.

Việc kê khai, thu, nộp, quyết toán lệ phí thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

5. Đơn vị thu lệ phí: Công an quận, huyện; Công an phường, xã, thị trấn.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018; bãi bỏ nội dung quy định mức thu lệ phí đăng ký cư trú tại Khoản 1 Mục II của Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Quyết Tâm**